TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOA LƯ** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 02/2018/DS-ST Ngày 28/6/2018 V/v: *"Tranh chấp hợp đồng xây dựng và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng''*	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Đinh Xuân Tưởng

- Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thái Học
2. Ông Bùi Thanh Xuyên

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Huy Hiệp - cán bộ Toà án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoa Lư tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 04/2018/TLST- DS ngày 21 tháng 11 năm 2017 về việc: *"Tranh chấp hợp đồng xây dựng và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"*. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST - DS ngày 07 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Bùi Văn P, sinh năm 1955.

Trú tại: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh N. Có mặt

2. Bị đơn: Anh Đinh Văn L, sinh năm 1981

Trú tại: Thôn C, xã G, huyện G, tỉnh N. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử nguyên đơn ông Bùi Văn P trình bầy: Cuối năm 2016 ông có thuê anh Đinh Văn L xây dựng nhà ở, tại thôn C, xã T, huyện H, tỉnh N hai bên có hợp đồng với nhau bằng miệng xây dựng hoàn chỉnh chít trát, ốp lát, xây bậc, bàn bếp đổ bê tông, xây dựng bậc lên xuống hiên ,điện nước hoàn chỉnh từ mặt móng tầng I và tầng II, với giá 730.000đ/m^2. Anh Đinh Văn L đã

cho thợ đến xây dựng xong phần thô đổ mái tầng I và tầng II, chưa đi vào hoàn thiện. Ngày 10/6/2017 anh L không làm nữa, đến ngày 15/6/2017, anh L cho thợ đến rỡ cót bạt ở mái tầng II và ghi bảng khối lượng công việc xây dựng và có ghi thêm cả phần công việc mà anh L chưa làm đề nghị ông P thanh toán, ông P có thắc mắc, thì anh L dở thói côn đồ đánh ông P, ông P phải đi điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình và bệnh viện Bạch Mai Hà Nội. Nay ông P đề nghị anh L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe bao gồm: Tiền chữa trị hết 5.075.000đ, tiền xe đi lại hết 2.780.000đ, tiền ăn uống phục hồi sức khoẻ trong 19 ngày hết 3.800.000đ, tiền công lao động hết 2.470.000đ và tiền tổn thất tinh thần 2.000.000đ. với tổng số tiền là 16.125.000đ, ngoài ra ông Phúc còn đề nghị anh L bồi thường số tiền 37.599.520đ do đơn phương chấm dứt hợp đồng, bỏ dở công việc, ông P đã phải thuê thợ khác đến hoàn thiện với giá cao và ngày 21/6/2018 ông P đề nghị anh L phải bồi thường tiếp cho ông P số tiền 21.982.845đ, trong quá trình thi công anh L làm không đảm bảo chất lượng công trình. Đối với số tiền 10.170.530đ, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay ông P thừa nhận còn nợ tiền công của anh L là 31.023.000đ như bảng tính khối lượng công việc xây nhà ngày 21/5/2017 mà ông đã nộp cho Tòa. Tại phiên toà hôm nay, ông P đồng ý đối trừ số tiền 10.170.530đ phần việc anh L chưa làm và số tiền là 8.394.650đ anh L đã làm thiệt hại trong quá trình xây dựng như đổ 08 ô văng chưa đưa lên được và đổ bê tông 07 m^2 cầu thang do tính toán sai. Đồng thời ông P cung cấp cho Toà các giấy tờ điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình và bệnh viện Bạch Mai Hà Nội, tiền thuốc điều trị, tiền xe đi lại, bảng tính khối lượng công việc xây nhà ngày 21/5/2017 (âm lịch) của anh L và hợp đồng xây dựng hoàn thiện nhà ở giữa ông P với ông Trần Văn H ở xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Phía bị đơn anh Đinh văn L trình bầy: Ngày 22/11/2016 (âm lịch) anh là tổ trưởng tổ thợ xây, có nhận xây nhà ở cho gia đình ông Bùi Văn P ở thôn C, xã T, huyện H, tỉnh N. Hai bên có thoả thuận miệng với nhau xây nhà mái bằng hai tầng từ mặt giằng móng với giá 730.000đ/m^2 (bao gồm cả công lắp điện nước 50.000đ/m^2), không có bản vẽ thi công. Trong quá trình thi công, anh L cùng đội thợ đã xây dựng xong phần thô tầng I và tầng II tháo dỡ cốt pha, chuẩn bị đi vào hoàn thiện, thì xảy ra mâu thuẫn giữa đội thợ xây của anh L và ông P, ông P không cho thợ của anh L làm nữa mà yêu cầu anh L tìm thợ khác để hoàn thiện nhà cho ông P. Nếu không tìm được thợ, thì tính toán khối lượng công việc đã xây dựng, ông P trả tiền công, không thuê anh L xây dựng nhà nữa. Ngày 18/5/2017 anh L đến nhà ông P thanh toán tiền công, ông P hẹn đến ngày 20/5/2017 thanh toán, nhưng ông P lại dở trò yêu cầu anh L cho thợ đến dọn dẹp vệ sinh lột cót ở mái đi thì ông P mới thanh toán. Sau khi anh L cùng đội thợ làm theo yêu cầu của ông P, chiều ngày 21/5/2017 anh L đưa bảng tính khối lượng công việc xây nhà cho ông P, ông P xem và có ghi vào phần việc mà anh L chưa làm gồm: Chưa đổ bê tông bàn bếp, tường đốc một phía chưa chát + một phía tường dọc trên đốc phía ngoài chưa chát, các cạch cửa tường đốc + 08 ô giá tường ngang chưa cầm cạch, đồng thời tuyên bố chỉ thanh toán 40% còn giữ lại, nên giữa anh L và ông P đã xảy ra xô sát, cãi chửi nhau anh L đã không kìm chế được

bản thân đã đấm vào trán ông P một cái, làm ông P phải đi viện điều trị vết thương. Nay ông P đề nghị anh L phải bồi thường các khoản tiền chữa trị, tiền xe đi lại, tiền ăn uống phục hồi sức khoẻ, tiền công lao động và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 16.125.000đ, anh L xác định đây là lỗi của anh gây ra, nên anh đồng ý bồi thường cho ông P. Còn việc ông P đề nghị anh L phải bồi thường số tiền 37.599.520đ do anh L đơn phương chấm dứt hợp đồng và số tiền 21.982.845đ trong quá trình thi công làm không đảm bảo chất lượng, anh L không chấp nhận. Bởi vì anh L cho rằng giữa anh và ông P không có hợp đồng xây dựng mà chỉ thoả thuận với nhau, làm công tính theo m^2 xây dựng, không có bản vẽ thi công, nên chất lượng công trình tốt hay xấu là do ông P đầu tư vào công trình. Mặt khác trong quá trình thi công, ông P là người chủ động không thuê anh L xây dựng tiếp nữa, nên đã đề nghị anh L tính toán công việc đã làm để ông P thanh toán, bản thân ông P thừa nhận khối lượng công việc anh L cùng đội thợ đã làm và số tiền công ông P phải trả. Tại phiên toà hôm nay anh L đồng ý đối trừ số tiền 10.170.530đ như ông P đề nghị vào phần việc chưa làm và công chít trát hà rồ mái + vọt, như trong bảng kê thanh toán ngày 21/5/2017, còn số tiền 8.394.650đ ông P đề nghị bồi thường thiệt hại do làm đổ sai 07m^2 cầu thang và 08 ô văng đổ chưa đưa lên được, anh L không đồng ý, anh L cho rằng anh xây dựng nhà cho ông P không có bản vẽ thi công, làm theo ý tưởng của ông P, 08 ô văng đã đổ chưa đưa lên công trình được vì ông P không thuê nữa, nên đây không phải lỗi của anh. Vì vậy anh L đề nghị Toà buộc ông P phải trả cho anh số tiền công xây dựng còn lại sau khi đã đối trừ số tiền 10.170.530đ, thì ông P còn phải trả là 20.852.000đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm định tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tháng 11/2016 ông Bùi Văn P có thuê anh Đinh Văn L xây dựng nhà ở cho gia đình, hai bên có thoả thuận miệng với nhau xây nhà mái bằng hai tầng, xây từ mặt giằng móng với giá 730.000đ/m^2 sử dụng bao gồm cả phần công lắp điện nước. Trong quá trình thi công, anh L cùng đội thợ đã xây xong phần thô (đổ xong mái tầng I và tầng II), đã tháo dỡ cốt pha chuẩn bị đi vào hoàn thiện thì giữa ông P với đội thợ của anh L xẩy ra mâu thuẫn, ông P đuổi thợ của anh L không cho làm, yêu cầu anh L tìm thợ khác. Anh L không tìm được thợ, ông P yêu cầu anh L kê phần công việc đã làm để ông P thanh toán, không thuê anh L xây dựng nữa. Ngày 21/5/2017 anh L đến nhà ông P thanh toán, hai bên xảy ra cãi chửi nhau, anh L đã đấm vào trán ông P một cái, ông P đã đi điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình và bệnh viện Bạch Mai Hà Nội và làm đơn đề nghị công an huyện Hoa Lư giải quyết. Tại bản kết luận giám định pháp y số 054/2017/Th.T/TTPY ngày 08/8/2017 của trung tâm giám định pháp y Sở y tế, tỉnh Ninh Bình kết luận tỷ lệ tổn thương cơ

thể do thương tích gây nên đối với ông Bùi Văn P là không xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể và bản kết luận giám định pháp y về thương tích 147/2017/TgT ngày 12/10/2017 của Viện pháp y quốc gia kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông Bùi Văn P là 0% nên không đủ yếu tố cấu thành tội: *"Cố ý gây thương tích",* ông P có đơn đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và bồi thường thiệt hại xây dựng công trình không đảm bảo và tiền công xây dựng nhà ông P phải thuê giá cao. Căn cứ vào khoản 3, khoản 6 Điều 26 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà hôm nay, anh Đinh Văn L thừa nhận việc đánh ông P là sai và đồng ý bồi thường thiệt hại cho ông P số tiền 16.125.000đ như ông P đã đề nghị. HĐXX ghi nhận việc anh Long tự nguyện bồi thường số tiền nêu trên cho ông P.

[2] Đối với số tiền 37.599.520đ ông P đề nghị anh L phải bồi thường, do anh L đơn phương chấm dứt hợp đồng, bỏ dở công việc, nên ông P đã phải thuê thợ khác đến hoàn thiện với giá cao, số tiền 21.982.845đ trong quá trình thi công làm không đảm bảo chất lượng công trình và số tiền 8.394.650đ do làm đổ sai 07m^2 cầu thang, 08 ô văng đổ chưa đưa lên được công trình. Hội đồng xét xử nhận thấy ông P thuê anh L xây dựng nhà ở không có hợp đồng xây dựng nhà ở, không có bản vẽ thiết kế thi công, hai bên chỉ thoả thuận miệng với nhau về tiền công xây dựng, bản thân ông P là người chủ động không thuê anh L xây dựng nhà nữa, đã yêu cầu anh L tính khối lượng công việc đã làm để ông P thanh toán, thể hiện tại bản tính khối lượng xây nhà ngày 21/5/2017 với tổng số tiền công là 88.023.000đ - 57.000.000đ đã ứng còn lại là 31.023.000đ. Tại phiên tòa hôm nay ông P thừa nhận còn nợ tiền công xây dựng của anh L là 31.023.000đ. Vì vậy hội đồng xét xử xét thấy ông P là người chủ động chấm dứt không thuê anh L xây dựng nhà ở, hai bên đã chốt được khối lượng công việc đã làm và tiền công xây dựng, kể từ ngày 21/5/2017, nên các đề nghị nêu trên của ông P là không có cơ sở, không được chấp nhận.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 06/3/2018 anh L có đơn đề nghị ông Phúc thanh toán nốt tiền công xây dựng còn lại là 31.023.000đ. Tại phiên tòa hôm nay anh L chấp nhận trừ đi phần việc chưa làm + tiền công ô văng chưa đưa lên, hà rồ mái + vợt như trong bảng kê thanh toán ngày 21/5/2017 với số tiền công là 10.170.530đ, còn lại ông P phải thanh toán nốt tiền công xây dựng cho anh L là 20.852.000đ. Như đã phân tích ở trên, đề nghị của anh L là có cơ sở cần được chấp nhận. Như vậy sau khi đối trừ số tiền anh L tự nguyện bồi thường cho ông P là 16.125.000đ, thì ông P còn phải thanh toán nốt tiền công cho anh L là **4.727.000đ.**

[4] Về án phí:

- Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho ông Bùi Văn P, theo qui định điểm đ khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Trả lại tiền tạm ứng án phí cho ông P 1.240.000đ.

- Anh Đinh Văn L không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Trả lại tiền tạm ứng án phí cho anh L 521.000đ.

Bởi lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 357; 584; 585; 590 Bộ luật dân sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016

Xử :

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Văn P đề nghị anh Đinh Văn L bồi thường thiệt hại về sức khỏe bao gồm các khoản tiền chữa trị, tiền xe đi lại, tiền ăn uống phục hồi sức khoẻ, tiền công lao động và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là **16.125.000đ** *(Mười sáu triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng).*

- Bác yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Văn P đề nghị anh Đinh Văn L bồi thường các khoản thiệt hại gồm: 37.599.520đ tiền công xây dựng hoàn thiện nhà phải thuê với giá cao; 21.982.845đ bồi thường cho công trình xây dựng không đảm bảo chất lượng; số tiền 8.394.650đ do đổ sai 07 m^2 cầu thang và 08 ô văng đổ chưa đưa lên được công trình.

- Chấp nhận đơn đề nghị của anh Đinh Văn L, buộc ông Bùi Văn P phải trả tiền công xây dựng còn thiếu cho anh L là **20.852.000đ**. Sau khi đối trừ số tiền **16.125.000đ** anh L phải bồi thường thiệt hại sức khoẻ cho ông P, thì ông P còn phải trả cho anh L là **4.727.000đ** *(bốn triệu bảy trăm hai mươi bảy ngàn đồng).*

Kể từ ngày anh L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông P, không thanh toán số tiền trên cho anh L, thì ông P còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thi hành án,

- Về án phí:

+ Ông Bùi Văn P không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+Trả lại tiền tạm ứng án phí cho ông P 1.240.000đ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00711 ngày 21/11/2017 và số 00722 ngày 26/12/2017

+Trả lại tiền tạm ứng án phí cho anh L 521.000đ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00742 ngày 06/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm các bên đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh NB;
- THA DS h. Hoa Lư;
- VKS huyện Hoa Lư;
- Các đương sự;
- Lưu.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đinh Xuân Tưởng